TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **40**/2020/QĐST-DS	*Bù Đốp, ngày 12 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **68**/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Ấp M M, xã Ph Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

+ Đồng bị đơn: Ông Đỗ Mạnh T, sinh năm: 1960 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Ấp Th S, thị trấn T B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thu L1, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Ấp M M, xã Ph Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Bà L1 ủy quyền cho ông V tham gia tố tụng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đỗ Mạnh T và Trần Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Thu L1 số tiền 122.000.000 (một trăm hai mươi hai triệu) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Đỗ Mạnh T và Trần Thị L mỗi người phải chịu 1.525.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Ông T có đơn xin miễn tiền án phí do ông T đã 60 tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo qui định, bà L có đơn xin giảm tiền án phí và được giảm 50% án phí theo quy định, bà L phải chịu 762.500 đồng (bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí còn lại nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ.

Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ trả lại cho Ông Nguyễn Văn V số tiền 3.425.500 đồng (ba triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm) đồng, tiền tạm ứng án phí mà ông V đã nộp tại Chi cục dân sự huyện B Đ theo biên lai số 0017324 ngày 21/5/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Chức